



# PHƯƠNG ÁN PHÁT HÀNH CỔ PHIẾU TĂNG VỐN ĐIỀU LỆ CÔNG TY CỔ PHẦN HẢI MINH

# **CÔNG TY CỔ CỔ PHẦN HẢI MINH**

Số 01 Đinh Lễ, Phường 12, Quận 4, TP.HCM

Điện thoại: 08.08.39 435 447 - Fax : 08.39 435 446

Website: [www.haiminh.com.vn](http://www.haiminh.com.vn)

---

## **NỘI DUNG**

<b>GIỚI THIỆU TỔ CHỨC PHÁT HÀNH</b>	<b>TRANG 1</b>
<b>GIỚI THIỆU THÔNG TIN ĐỢT PHÁT HÀNH</b>	<b>TRANG 4</b>
<b>LỘ TRÌNH THỰC HIỆN</b>	<b>TRANG 11</b>

## **I. GIỚI THIỆU TỔ CHỨC PHÁT HÀNH**

### **1. TÓM TẮT QUÁ TRÌNH HÌNH THÀNH VÀ PHÁT TRIỂN**

- a. Tên công ty : **CÔNG TY CỔ PHẦN HẢI MINH**
- b. Tên tiếng Anh : **HAIMINH CORPORATION**
- c. Tên viết tắt : **HAMI CORP**
- d. Vốn điều lệ : 100.000.000.000 VND (Một trăm tỷ đồng)
- e. Trụ sở chính : Số 01 Đinh Lễ, Phường 12, Quận 4, TP.HCM
- f. Số điện thoại : (84-8) 39 435 447 - Fax : (84-8) 39 435 446
- g. Website : [www.haiminh.com.vn](http://www.haiminh.com.vn)

Ngày 24/01/2002 Công ty Cổ phần Hải Minh thành lập theo Giấy CNĐKKD số 4103000801 do Sở Kế hoạch Đầu tư Tp. Hồ Chí Minh cấp với vốn điều lệ ban đầu là 1,5 tỷ đồng với mười một cổ đông sáng lập, thay đổi Giấy CN ĐKKD lần cuối cùng (lần thứ 12) ngày 13 tháng 01 năm 2015.

Đến năm 2007 công ty nâng vốn điều lệ lên 49,3 tỷ đồng qua hai đợt phát hành để đáp ứng nhu cầu kinh doanh và tiếp tục tăng lên 56,16 tỷ đồng vào tháng 06/2008.

Năm 2010 cổ phiếu Hải Minh chính thức được niêm yết chứng khoán tại Sở giao dịch chứng khoán Hà Nội.

Tháng 10/2011 công ty niêm yết bổ sung 1.741.116 cổ phiếu, tương ứng giá trị chứng khoán đăng ký 17.411.160.000 đồng.

Đến tháng 12/2012, công ty đăng ký lưu ký bổ sung 2.642.504 cổ phiếu, tương ứng giá trị chứng khoán đăng ký 26.425.040.000 đồng. Nâng vốn điều lệ công ty thành 100 tỷ đồng (theo đúng vốn đăng ký trên giấy phép ĐKKD) và số cổ phiếu này đã được UBCK chấp thuận niêm yết tại sàn HNX vào tháng 01/2013.

Tháng 09/2013: Sáp nhập Công ty TNHH MTV Hải Minh Hải Phòng vào Công ty TNHH tiếp vận Hải Minh (hiện là công ty con của CTCP Hải Minh).

### **2. SẢN PHẨM, DỊCH VỤ**

Theo Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh, CTCP Hải Minh cung cấp các sản phẩm, dịch vụ sau:

- Vận tải nội địa và quốc tế; Kho vận và phân phối;
- Khai thác cảng, cho thuê kho bãi, dịch vụ đại lý hàng hải;
- Sửa chữa và kinh doanh các thiết bị chuyên dụng, container;
- Đại lý tàu biển; cho thuê thiết bị chuyên dùng trong bốc xếp, vận chuyển;
- Sản xuất, mua bán máy móc thiết bị chuyên dùng trong công nghiệp;
- Mua bán xe chuyên dùng...

### 3. TÓM TẮT HOẠT ĐỘNG KINH DOANH CÁC NĂM GẦN NHẤT

ĐVT: đồng

Chỉ tiêu	Năm 2012	Năm 2013	Năm 2014
Tổng giá trị tài sản	212.551.961.703	235.751.850.605	232.042.598.805
Tiền và tương đương tiền	30.466.527.868	22.135.255.073	25.532.790.026
Vốn chủ sở hữu	187.050.361.517	215.804.139.672	216.965.125.593
Vốn điều lệ	99.998.840.000	99.998.840.000	100.000.000.000
Doanh thu thuần	120.376.917.119	107.489.460.036	111.682.601.749
Lợi nhuận từ HĐKD	23.289.830.248	21.563.516.555	19.781.016.487
Lợi nhuận trước thuế	44.278.996.416	44.972.769.396	47.784.023.021
Lợi nhuận sau thuế	39.707.343.421	39.273.644.468	40.564.778.221
Giá trị sổ sách (BV)	18.705	21.580	22.154
Số cổ phần đang lưu hành	9.784.784	9.784.784	9.793.636
EPS	5.021	3.990	4.142

Nguồn: BCTC kiểm toán 2012, 2013 và 2014 của HMH

## II. GIỚI THIỆU THÔNG TIN ĐỢT PHÁT HÀNH

### 1. CƠ SỞ PHÁP LÝ

- Luật doanh nghiệp số 60/2005/QH11 ngày 29 tháng 11 năm 2005;
- Luật chứng khoán 70/2006/QH11 ngày 29 tháng 6 năm 2006;
- Luật số 62/2010/QH12 ngày 24/11/2010 sửa đổi bổ sung một số điều Luật chứng khoán;
- Nghị định số 58/2012/NĐ-CP ngày 20 tháng 07 năm 2012 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật chứng khoán và luật sửa đổi, bổ sung một số điều Luật chứng khoán;
- Thông tư số 204/2012/TT-BTC ngày 19/11/2012 của Bộ Tài chính về việc hướng dẫn hồ sơ, thủ tục chào bán chứng khoán ra công chúng;
- Thông tư số 130/2012/TT-BTC ngày 10/08/2012 của Bộ Tài chính về việc hướng dẫn việc mua lại cổ phiếu, bán cổ phiếu quỹ và một số trường hợp phát hành thêm cổ phiếu của Công ty đại chúng;
- Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Hải Minh.

## 2. ĐIỀU KIỆN PHÁT HÀNH

### 2.1 Điều kiện chào bán cổ phiếu ra công chúng

Theo quy định tại Điều 12 Luật chứng khoán và Khoản 7 Điều 1 Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật chứng khoán việc chào bán cổ phiếu ra công chúng. Theo đó, điều kiện để chào bán cổ phiếu ra công chúng được quy định như sau:

Stt	Các điều kiện phát hành	Công ty
1	Doanh nghiệp có mức vốn điều lệ đã góp tại thời điểm đăng ký chào bán từ 10 tỷ đồng Việt Nam trở lên tính theo giá trị ghi trên sổ kế toán.	Đáp ứng
2	Hoạt động kinh doanh của năm liền trước năm đăng ký chào bán phải có lãi, đồng thời không có lỗ lũy kế tính đến năm đăng ký chào bán.	Đáp ứng
3	Có phương án phát hành và phương án sử dụng vốn thu được từ đợt chào bán được Đại hội đồng cổ đông thông qua.	Đáp ứng
4	Công ty đại chúng đăng ký chào bán chứng khoán ra công chúng phải cam kết đưa chứng khoán vào giao dịch trên thị trường có tổ chức trong thời hạn một năm, kể từ ngày kết thúc đợt chào bán được Đại hội đồng cổ đông thông qua.	Đáp ứng

### 2.2 Điều kiện phát hành cổ phiếu để tăng vốn từ nguồn vốn Chủ sở hữu

Theo quy định tại Điều 21, Mục 2 Thông tư 130/2012/TT-BTC ngày 10/08/2012 của Bộ tài chính về việc Hướng dẫn việc mua lại cổ phiếu, bán cổ phiếu quỹ và một số trường hợp phát hành thêm cổ phiếu của Công ty đại chúng. Theo đó, điều kiện để phát hành cổ phiếu tăng vốn điều lệ từ nguồn vốn chủ sở hữu được quy định như sau:

Stt	Các điều kiện phát hành	Công ty
1	Có quyết định của Đại hội đồng cổ đông thông qua phương án phát hành cổ phiếu để tăng vốn điều lệ từ nguồn vốn chủ sở hữu.	Đáp ứng
2	Có đủ nguồn vốn thực hiện, căn cứ báo cáo tài chính kỳ gần nhất được kiểm toán từ các nguồn sau đây: + Thặng dư vốn; + Quỹ đầu tư phát triển; + Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối; + Quỹ khác (nếu có) được sử dụng để bổ sung VDL theo quy định.	Đáp ứng
3	Tổng giá trị các nguồn nêu trên phải đảm bảo không thấp hơn tổng giá trị vốn cổ phần tăng thêm theo phương án được Đại hội đồng cổ đông thông qua.	Đáp ứng

### 2.3 Điều kiện phát hành cổ phiếu theo chương trình lựa chọn cho người lao động

Theo quy định tại Điều 25, Mục 3 Thông tư 130/2012/TT-BTC ngày 10/08/2012 của Bộ tài chính về việc Hướng dẫn việc mua lại cổ phiếu, bán cổ phiếu quỹ và một số trường hợp phát hành thêm cổ phiếu của Công ty đại chúng. Theo đó, điều kiện để phát hành cổ phiếu theo chương trình lựa chọn cho người lao động trong công ty được quy định như sau:

Stt	Các điều kiện phát hành	Công ty
1	Có chương trình lựa chọn và kế hoạch phát hành cổ phiếu được Đại hội đồng cổ đông thông qua.	Đáp ứng
2	Tổng số cổ phiếu phát hành theo chương trình trong mỗi mười hai (12) tháng không được vượt quá năm phần trăm (5%) số cổ phần đang lưu hành của công ty.	Đáp ứng
3	Hội đồng quản trị phải công bố rõ các tiêu chuẩn và danh sách người lao động được tham gia chương trình, nguyên tắc xác định giá bán, nguyên tắc xác định số cổ phiếu được phân phối cho từng đối tượng và thời gian thực hiện.	Đáp ứng
4	Trường hợp công ty phát hành cổ phiếu thưởng cho người lao động, ngoài các điều kiện quy định tại Khoản 1, Khoản 2, Khoản 3 trên đây, công ty phải có đủ nguồn vốn thực hiện căn cứ báo cáo tài chính kỳ gần nhất được kiểm toán từ các nguồn sau đây: + Thặng dư vốn; + Quỹ đầu tư phát triển; + Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối; + Quỹ khác (nếu có) được sử dụng để bổ sung VDL theo quy định. Trường hợp công ty đại chúng phát hành cổ phiếu là công ty mẹ, công ty phải đảm bảo có đủ nguồn để tăng vốn cổ phần là nguồn vốn thuộc quyền sở hữu và sử dụng của công ty mẹ trên báo cáo tài chính hợp nhất được kiểm toán.	Đáp ứng
5	Trường hợp công ty phát hành cổ phiếu thưởng cho người lao động, tổng giá trị các nguồn nêu tại Khoản 4 Điều này phải đảm bảo không thấp hơn tổng giá trị vốn cổ phần tăng thêm theo phương án được Đại hội đồng cổ đông thông qua.	Đáp ứng

### 3. MỤC ĐÍCH HUY ĐỘNG VỐN

- Toàn bộ số tiền dự kiến thu được từ đợt chào bán lần này sẽ được dùng để đầu tư xây dựng dự án mở rộng diện tích kho bãi và đầu tư thêm trang thiết bị cho Công ty.
- Thu hút các đối tác chiến lược có tiềm năng hỗ trợ cho sự phát triển của Công ty trong thời gian tới.

## 4. PHƯƠNG ÁN PHÁT HÀNH CỔ PHIẾU TĂNG VỐN ĐIỀU LỆ

### 4.1. CƠ SỞ XÂY DỰNG PHƯƠNG ÁN PHÁT HÀNH:

Trên cơ sở đánh giá tính thanh khoản và thị giá cổ phiếu HMH, nhu cầu huy động vốn đầu tư cho các dự án trong thời gian tới. Hội đồng quản trị công ty xây dựng phương án phát hành dựa trên các cơ sở như sau:

#### ▪ Các giả định về giá giao dịch trên thị trường của cổ phiếu HMH:

- ✓ Giá trị sổ sách của cổ phiếu HMH tại thời điểm 31/12/2014 là 22.194 đồng/cổ phiếu và diễn biến giá giao dịch bình quân trên thị trường trong 3 tháng gần nhất, tính thanh khoản của cổ phiếu HMH trên thị trường cùng với những đánh giá tổng quan về tình hình thị trường chứng khoán hiện nay, Hội đồng quản trị giả định rằng giá đóng cửa của cổ phiếu HMH tại ngày cuối cùng hưởng quyền mua cổ phiếu phát hành thêm và quyền nhận cổ phiếu từ NCVSH là 27.000 đồng/cổ phiếu.
- ✓ Giá giao dịch của cổ phiếu HMH sẽ bị pha loãng và được điều chỉnh giảm theo tỷ lệ phát hành tại thời điểm chốt danh sách thực hiện quyền mua cổ phiếu phát hành thêm và quyền nhận cổ phiếu tăng vốn từ NVCSH.

Tại thời điểm chốt danh sách thực hiện quyền, giá thị trường HMH sẽ được Sở Giao dịch Chứng khoán Tp.HCM điều chỉnh theo công thức sau:

$$P_{tc} = \frac{PR_{t-1} + (I \times P_r)}{1 + I + I2}$$

Trong đó :

- +  $P_{tc}$ : là giá tham chiếu của HMH trong ngày giao dịch không hưởng quyền.
- +  $PR_{t-1}$ : là giá chứng khoán phiên trước phiên giao dịch không hưởng quyền.
- +  $I$ : là tỷ lệ vốn tăng do phát hành thêm cổ phiếu.
- +  $P_r$ : Giá cổ phiếu bán cho người có quyền mua cổ phiếu.
- +  $I2$ : là tỷ lệ vốn tăng do phát hành cổ phiếu tăng vốn từ NVCSH.

#### ▪ Các giả định về khối lượng cổ phiếu phát hành và tổng giá trị huy động:

Trên cơ sở Nghị quyết số 02-2015/NQ-HĐQT ngày 02/02/2015 của Hội đồng quản trị CTCP Hải Minh đồng ý chủ trương tăng vốn điều lệ công ty lên 150 tỷ đồng thực hiện trong 02 năm 2015 và 2016 với khối lượng phát hành cho các đối tượng dự kiến như sau:

- + Phát hành cho CĐHH (bao gồm cổ phiếu tăng vốn từ NVCSH và phát hành cổ phiếu trả cổ tức trong năm 2015);
- + Chào bán cho CBNV tối đa 5% số lượng cổ phần đang lưu hành trong 02 năm 2015 và 2016;
- + Chào bán cho cổ đông hiện hữu tối đa 20% số lượng cổ phần đang lưu hành.

▪ **Cơ sở xây dựng giá phát hành chi tiết:**

+ **Giá phát hành cho cổ đông hiện hữu và CBNV**

Căn cứ tính thanh khoản cổ phiếu HMH trên SGDCK, nhu cầu vốn của công ty, mức độ pha loãng giá cổ phiếu sau khi tăng vốn điều lệ, giá dự kiến chào bán cho cổ đông hiện hữu là **15.000 đồng/cổ phần**, CBNV được xác định dự kiến là **10.000 đồng/cổ phần**.

**4.2. PHƯƠNG ÁN PHÁT HÀNH TĂNG VỐN ĐIỀU LỆ**

❖ **Nội dung phương án:**

- CTCP Hải Minh tiến hành trình ĐHCĐ thông qua phương án phát hành trong 02 năm;
- Trong năm 2015, Hải Minh tiến hành thực hiện:
  - + Phát hành cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu từ nguồn vốn chủ sở hữu tỷ lệ 15%;
  - + Chào bán cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu với tỷ lệ 12%;
  - + Chào bán cho cán bộ công nhân viên với tỷ lệ 5%.
 Vốn điều lệ sau phát hành dự kiến tăng lên 132 tỷ đồng;
- Trong năm 2016, Hải Minh phát hành cổ phiếu tăng vốn như sau:
  - + Phát hành cho cổ đông hiện hữu từ nguồn vốn chủ sở hữu tỷ lệ 10%;
  - + Chào bán cổ phiếu cho cán bộ công nhân viên với tỷ lệ 5%.
 Vốn điều lệ sau phát hành dự kiến tăng lên 151,8 tỷ đồng.

❖ **Phương án chi tiết**

<b>1. Tổ chức phát hành:</b>	<b>CTCP HẢI MINH</b>
<b>2. Mã chứng khoán:</b>	<b>HMH</b>
<b>3. Loại cổ phiếu phát hành:</b>	<b>Cổ phiếu phổ thông.</b>
<b>4. Mệnh giá cổ phiếu:</b>	<b>10.000 đồng/cổ phiếu.</b>
<b>5. Số lượng cổ phiếu đang lưu hành:</b>	<b>10.000.000 cổ phiếu.</b>
<b>6. Tổng giá trị phát hành theo mệnh giá:</b>	<b>51.800.000.000 (Năm mươi một tỷ tám trăm triệu) đồng.</b>
<b>7. Số lượng cổ phiếu dự kiến phát hành:</b>	<b>5.180.000 cổ phiếu</b>
+ Năm 2015	3.200.000 cổ phiếu
• Phát hành cổ phiếu từ NVCSH cho CDHH (tỷ lệ 15%)	1.500.000 cổ phiếu
• Cán bộ nhân viên (tỷ lệ 5%)	500.000 cổ phiếu
• Chào bán cho CDHH (tỷ lệ 12%)	1.200.000 cổ phiếu



+ Năm 2016	1.980.000	cổ phiếu
• Cán bộ nhân viên (tỷ lệ 5%)	660.000	cổ phiếu
• Phát hành cổ phiếu từ NVCSH cho cổ đông hiện hữu (tỷ lệ 10%)	1.320.000	cổ phiếu
<b>8. Giá chào bán dự kiến</b>		
+ Cổ đông hiện hữu:	15.000	đồng/cổ phiếu.
+ Cán bộ nhân viên:	10.000	đồng/cổ phiếu.
<b>9. Phương thức phát hành</b>		
+ Cổ đông hiện hữu:	Theo phương thức thực hiện quyền mua cổ phiếu phát hành thêm và quyền nhận cổ phiếu phát hành từ NVCSH.	
+ Cán bộ nhân viên:	Chào bán trực tiếp.	
<b>10. Đối tượng phát hành</b>		
+ Cổ đông hiện hữu:	Cổ đông hiện hữu có tên trong danh sách tại ngày chốt danh sách cổ đông để thực hiện quyền mua cổ phiếu phát hành thêm và quyền nhận cổ phiếu phát hành từ NVCSH.	
+ Cán bộ nhân viên:	Là cán bộ công nhân viên công ty theo danh sách do HĐQT phê chuẩn.	
<b>11. Thời điểm phát hành dự kiến:</b>		
Dự kiến trong năm 2015 và 2016. Thời điểm cụ thể sẽ do HĐQT quyết định sau khi hoàn tất các thủ tục theo quy định của pháp luật hiện hành và được cơ quan nhà nước có thẩm quyền chấp thuận.		
<b>12. Chuyển nhượng cổ phiếu:</b>		
+ Cổ đông hiện hữu:	Cổ phiếu phát hành thêm và phát hành từ NVCSH cho Cổ đông hiện hữu không bị hạn chế chuyển nhượng.	
+ Cán bộ nhân viên:	Thời gian hạn chế chuyển nhượng cổ phiếu chào bán cho Cán bộ nhân viên ủy quyền cho HĐQT quyết định.	
<b>13. Tỷ lệ thực hiện quyền mua cổ phiếu phát hành thêm và cổ phiếu phát hành từ NVCSH cho CDHH:</b>		
❖ <b>Đối với phát hành thêm cho CDHH</b>		
Tỷ lệ 100:12 với cổ phiếu phát hành thêm. Tại ngày chốt danh sách cổ đông để thực hiện quyền, cổ đông sở hữu 01 cổ phiếu sẽ được hưởng 01 quyền mua cổ phiếu phát hành thêm. Như vậy cứ 100 quyền sẽ được mua 12 cổ phiếu phát hành thêm. Xử lý cổ phiếu lẻ phát sinh: Cổ phiếu phát hành thêm sẽ được làm tròn xuống đến hàng đơn vị.		

Ví dụ: Cổ đông A sở hữu 101 cổ phiếu tại ngày chốt danh sách cổ đông. Với tỷ lệ thực hiện quyền 100:12 với cổ phiếu phát hành thêm, cổ đông A được mua 12,12 cổ phiếu phát hành thêm. Theo nguyên tắc tính toán trên, cổ đông A sẽ được mua 12 cổ phiếu mới từ phát hành thêm.

Cổ đông sở hữu quyền mua có thể chuyển nhượng quyền mua cổ phiếu phát hành của mình cho người khác theo giá thỏa thuận của hai bên. Quyền mua chỉ được chuyển nhượng một lần (*người nhận chuyển nhượng cổ phiếu không được chuyển nhượng tiếp cho người thứ ba*).

#### ❖ **Đối với phát hành cho CDHH từ NVCSH**

Tỷ lệ 100:15 (năm 2015) và 10:1 (năm 2016) với cổ phiếu phát hành từ NVCSH. Tại ngày chốt danh sách cổ đông để thực hiện quyền, cổ đông sở hữu 01 cổ phiếu sẽ được hưởng 01 quyền nhận cổ phiếu phát hành từ NVCSH. Như vậy cứ 100 quyền sẽ nhận 15 cổ phiếu (năm 2015), 10 cổ phiếu (năm 2016) tăng vốn từ NVCSH.

Xử lý cổ phiếu lẻ phát sinh: Cổ phiếu phát hành từ NVCSH cho cổ đông hiện hữu sẽ được làm tròn xuống đến hàng đơn vị.

Ví dụ: Cổ đông A sở hữu 101 cổ phiếu tại ngày chốt danh sách cổ đông. Với tỷ lệ thực hiện 100:15 với cổ phiếu phát hành từ NVCSH, cổ đông A được nhận 15,15 cổ phiếu từ NVCSH. Theo nguyên tắc tính toán trên, cổ đông A sẽ được nhận 15 cổ phiếu mới từ NVCSH.

Cổ đông sở hữu quyền nhận cổ phiếu phát hành từ NVCSH không được phép chuyển nhượng quyền của mình cho người khác.

#### **14. Xử lý số cổ phiếu chưa phân phối hết phát sinh (nếu có):**

Cổ phiếu phát hành thêm cho cổ đông hiện hữu không được mua hết và số cổ phiếu lẻ phát sinh (nếu có) sẽ ủy quyền cho HĐQT thực hiện phân phối tiếp cho các đối tượng khác theo quy định của pháp luật và Điều lệ công ty với giá không thấp hơn giá chào bán cho cổ đông hiện hữu.

Cổ phiếu chào bán cho Cán bộ Công nhân viên không được mua hết sẽ ủy quyền cho Hội đồng quản trị quyết định theo quy định của pháp luật và Điều lệ công ty với giá không thấp hơn giá chào bán cho cổ đông hiện hữu.

Số cổ phiếu lẻ phát sinh từ số cổ phiếu phát hành để tăng vốn cổ phần từ NVCSH cho CDHH sẽ bị hủy bỏ.

#### **15. Cơ sở xác định giá phát hành**

Căn cứ tính thanh khoản cổ phiếu HMH trên SGDCK, nhu cầu vốn của công ty, giá trị sổ sách của công ty tại 31/12/2014 là 22.194 đồng/cổ phiếu, Hội đồng quản trị đề nghị giá dự kiến chào bán cho cổ đông hiện hữu là **15.000 đồng/cổ phần**, CBNV được xác định dự kiến là **10.000 đồng/cổ phần**.

#### **16. Mức độ pha loãng cổ phiếu dự kiến sau khi phát hành**

Trong đợt chào bán cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu này sẽ xuất hiện rủi ro pha loãng, bao gồm:

- Pha loãng thu nhập ròng trên mỗi cổ phiếu – EPS.
- Pha loãng giá trị sổ sách trên mỗi cổ phiếu.
- Pha loãng tỷ lệ nắm giữ và quyền biểu quyết.

❖ **Về pha loãng EPS và giá trị sổ sách:**

Sự khác biệt về tốc độ tăng trưởng của lợi nhuận và vốn chủ sở hữu của Công ty sẽ có ảnh hưởng đến chỉ số EPS cũng như giá trị sổ sách của Công ty, cụ thể như sau:

**a. Thu nhập ròng trên mỗi cổ phiếu – EPS**

+ Công thức tính :	EPS (cơ bản) =	$\frac{\text{Lợi nhuận sau thuế TNDN}}{\text{Số lượng cổ phiếu đang lưu hành}}$	
+ Số lượng cổ phiếu đang lưu hành:	(1)	10.000.000	
+ Số lượng cổ phiếu phát hành đợt này:	(2)	5.180.000	
+ SLCP lưu hành sau khi phát hành:	(3)=(1)+(2)	15.180.000	
+ Lợi nhuận sau thuế năm 2014:	(4)	40.564.778.221	
+ EPS trước khi chào bán:	(5)=(4)/(1)	4.056	
+ EPS sau khi chào bán:	(6)=(4)/(3)	2.672	

**b. Giá trị sổ sách trên mỗi cổ phiếu:**

+ Công thức tính :

$$\text{Giá trị sổ sách trên mỗi CP} = \frac{\text{Vốn chủ sở hữu}}{\text{Số lượng cổ phiếu đang lưu hành}}$$

+ Tại ngày 31/12/2014, giá trị sổ sách theo BCTC của Công ty là 22.154 đồng/cổ phiếu. Tại thời điểm kết thúc đợt phát hành, nếu tốc độ tăng của vốn chủ sở hữu thấp hơn tốc độ tăng số lượng cổ phiếu sau đợt phát hành (tối đa là 100% và với giả định không mua cổ phiếu quỹ) thì giá trị sổ sách của Công ty sẽ giảm.

❖ **Về tỷ lệ nắm giữ và quyền biểu quyết**

Tỷ lệ nắm giữ cũng như quyền biểu quyết của cổ đông hiện hữu sẽ bị giảm một tỷ lệ tương ứng với tỷ lệ mà cổ đông hiện hữu từ chối quyền mua trong đợt phát hành này (so với thời điểm trước ngày chốt danh sách thực hiện quyền mua cổ phiếu phát hành thêm và quyền nhận cổ phiếu phát hành từ NVCSH).

**17. Mục đích sử dụng vốn:**

**17.1.** Số tiền thu được từ đợt phát hành dự kiến như sau:

Đối tượng phát hành	Số lượng CP phát hành	Mệnh giá (đồng)	Giá phát hành (đồng/cổ phiếu)	Số tiền thu được từ đợt phát hành (đồng)
Năm 2015	2.000.000	20.000.000.000		23.000.000.000
+ Cổ đông hiện hữu	1.200.000	12.000.000.000	15.000	18.000.000.000
+ Cán bộ - CNV	500.000	5.000.000.000	10.000	5.000.000.000
Năm 2016	660.000	6.600.000.000		6.600.000.000
+ Cán bộ - CNV	660.000	6.600.000.000	10.000	6.600.000.000
<b>Tổng cộng</b>	<b>2.660.000</b>	<b>26.600.000.000</b>		<b>29.600.000.000</b>

**17.2. Mức phân bổ nguồn vốn cho các dự án đầu tư:**

<b>Stt</b>	<b>Dự án</b>	<b>Tổng VĐT dự kiến (tỷ đồng)</b>	<b>KH phân bổ vốn từ đợt phát hành (tỷ đồng)</b>
1	Đầu tư xây dựng dự án kho bãi và trang thiết bị tại Hải Minh Đình Vũ – Hải Phòng	29,6	29,6
<b>Tổng cộng</b>		<b>29,6</b>	<b>29,6</b>

Nhằm đảm bảo việc giám sát, phân bổ và sử dụng nguồn vốn huy động hiệu quả, Đại hội đồng cổ đông thực hiện:

- Ủy quyền cho Hội đồng quản trị chịu trách nhiệm xây dựng phương án khả thi đầu tư và kế hoạch sử dụng vốn chi tiết trên cơ sở đảm bảo khả năng sinh lời của dự án và lợi ích của cổ đông công ty.
- Ủy quyền cho Hội đồng quản trị chủ động phân bổ, sử dụng nguồn vốn thu được từ đợt phát hành để phân bổ phù hợp với tiến độ triển khai dự án; đồng thời kết hợp sử dụng các nguồn vốn tự có hiện nay của HAMI CORP để bù đắp khoản vốn còn thiếu hụt so với nhu cầu vốn đầu tư của dự án.

**18. Niêm yết bổ sung cổ phiếu phát hành:**

Toàn bộ số lượng cổ phiếu chào bán theo phương án đã nêu sẽ được đăng ký niêm yết bổ sung trên Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội và đăng ký lưu ký bổ sung tại Trung tâm Lưu ký Chứng khoán Việt Nam sau khi kết thúc đợt phát hành.

**19. Ủy quyền cho Hội đồng quản trị:**

Hội đồng quản trị trình Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị thực hiện:

- Trong trường hợp cần thiết, Hội đồng quản trị được quyền điều chỉnh, sửa đổi các nội dung phương án phát hành này khi có ý kiến của cơ quan nhà nước có thẩm quyền đảm bảo phù hợp với quy định của pháp luật và điều lệ Công ty (nếu có).
- Lựa chọn thời điểm thích hợp, có lợi nhất để triển khai phương án chào bán; và thực hiện các thủ tục cần thiết liên quan đến việc hoàn tất phương án phát hành, xin phép phát hành và triển khai thực hiện theo đúng quy định của Điều lệ Công ty và pháp luật hiện hành, đảm bảo lợi ích cho cổ đông.
- Ủy quyền cho Hội đồng quản trị quyết định xử lý cổ phiếu lẻ, cổ phiếu chưa phân phối hết cho cổ đông hiện hữu và cán bộ công nhân viên (nếu có).
- Phê chuẩn các hợp đồng và các tài liệu khác liên quan đến việc chào bán cổ phiếu.
- Hoàn tất các thủ tục cần thiết để tăng vốn điều lệ của Công ty.
- Lập hồ sơ niêm yết bổ sung, đăng ký bổ sung và lưu ký: thực hiện các thủ tục, công việc cần thiết để niêm yết bổ sung, đăng ký bổ sung và lưu ký số cổ phiếu được chào bán theo phương án nêu trên.
- Thực hiện việc sửa đổi, bổ sung điều lệ Công ty liên quan đến việc thay đổi mức vốn điều lệ sau khi thực hiện chào bán cổ phiếu.

❖ **Cơ cấu cổ đông sau phát hành:**

Stt	Đối tượng	Trước phát hành		SLCP	Dự kiến sau phát hành	
		SLCP	Tỷ lệ	tăng thêm	SLCP	Tỷ lệ
1	CDHH	10.00.000	100%	4.020.000	14.020.000	92,36%
2	CBCNV	0	0%	1.160.000	1.160.000	7,64%
<b>Tổng cộng</b>		<b>10.000.000</b>	<b>100%</b>	<b>5.180.000</b>	<b>15.180.000</b>	<b>100%</b>

**5. LỘ TRÌNH CÔNG VIỆC DỰ KIẾN THỰC HIỆN**

STT	Nội dung Công việc	Thời gian thực hiện	
		Bắt đầu	Kết thúc
<b>I. Phát hành cổ phiếu ra công chúng</b>			
1	Chuẩn bị các thủ tục triệu tập Đại hội cổ đông	Tuần 1 – Tuần 4	
2	ĐHĐCĐ thông qua phương án phát hành tăng vốn: <ul style="list-style-type: none"> <li>- Thông qua phương án phát hành và kế hoạch sử dụng vốn từ đợt phát hành; thông qua việc niêm yết bổ sung cổ phiếu.</li> <li>- Các vấn đề khác (nếu có).</li> <li>- Ủy quyền cho HĐQT xử lý các vấn đề liên quan.</li> </ul>	Tuần 4	
3	Xây dựng Bản Cáo bạch chào bán và hồ sơ liên quan đến việc phát hành tăng vốn	Tuần 1	Tuần 4
4	Chỉnh sửa, thống nhất nội dung Bản Cáo bạch chào bán và hồ sơ liên quan	Tuần 4	Tuần 5
5	Tổng hợp hồ sơ phát hành tăng vốn, HĐQT thông qua HS phát hành tăng vốn để nộp cho UBCKNN	Tuần 5	Tuần 5
6	Nộp hồ sơ phát hành cho UBCKNN	Tuần 5	
7	Giải trình, bổ sung Hồ sơ cho UBCKNN	Tuần 6	Tuần 9
8	UBCK chấp thuận Hồ sơ chào bán, cấp Giấy chứng nhận chào bán ra công chúng	Tuần 9	Tuần 10
9	Công bố thông tin chào bán	Tuần 10	Tuần 10
10	Thông báo chốt danh sách, thu tiền nhà đầu tư và xử lý cổ phiếu chưa phát hành hết (nếu có).	Tuần 10	Tuần 13
11	Báo cáo phát hành cho UBCKNN	Tuần 14	Tuần 14

STT	Nội dung Công việc	Thời gian thực hiện	
		Bắt đầu	Kết thúc
<b>II. Niêm yết bổ sung cổ phiếu trên SGDCK</b>			
1	Lập Hồ sơ đăng ký niêm yết bổ sung	Tuần 14	Tuần 15
2	Nộp Hồ sơ niêm yết bổ sung	Tuần 15	Tuần 15
3	Chỉnh sửa, bổ sung Hồ sơ theo yêu cầu của SGDCK	Tuần 15	Tuần 16
4	Lập Hồ sơ đăng ký chứng khoán bổ sung tại Trung tâm lưu ký chứng khoán	Tuần 14	Tuần 15
5	Nộp Hồ sơ đăng ký chứng khoán cho TTLK	Tuần 15	Tuần 15
6	TTLK xem xét, xử lý Hồ sơ, điều chỉnh Giấy chứng nhận đăng ký chứng khoán	Tuần 15	Tuần 16
7	TTLK gửi Giấy chứng nhận đăng ký chứng khoán đã được điều chỉnh cho Tổ chức phát hành và công văn thông báo về việc điều chỉnh cho Tổ chức phát hành, SGDCK/TTLKCK và các TVLK	Tuần 16	Tuần 16
8	Bổ sung Hồ sơ niêm yết theo yêu cầu của SGDCK	Tuần 16	Tuần 16
9	SGDCK chấp thuận niêm yết bổ sung	Tuần 16	Tuần 16
10	Nộp phí quản lý niêm yết bổ sung cho SGDCK theo quy định hiện hành và thực hiện đăng ký ngày giao dịch đầu tiên cổ phiếu niêm yết bổ sung. Công bố trên các phương tiện thông tin đại chúng và phương tiện công bố thông tin của SGDCK về việc niêm yết bổ sung.	Tuần 16	Tuần 16
11	<b>Chính thức giao dịch cổ phiếu niêm yết bổ sung</b>	Tuần 17	

TP.HCM, ngày ....tháng..... năm 2015

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**  
**CHỦ TỊCH**